

MA TRẬN VÀ BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ 1
MÔN CÔNG NGHỆ 10 (CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT KẾ)

NĂM HỌC 2026 - 2027
Thời gian làm bài: 45 phút

1. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1

Chủ đề	Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng số lệnh	Tỉ lệ điểm	Điểm số
		Trắc nghiệm khách quan						Tự luận					
		TN 4 lựa chọn (MC)			TN Đúng/Sai (YN)			Tự luận / Trả lời ngắn (TL)					
		Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD			
Chương I: Đại cương về công nghệ	Bài 1: Công nghệ và đời sống	1 (C1)	1 (C2)		2 (1a, 1b)	1 (1c)	1 (1d)		1 (C1)		7	22,5%	2,25đ
	Bài 2: Hệ thống kỹ thuật	2(C 3.C 4)	1 (C5)		2 (2a, 2b)	1 (2c)	1 (2d)		1 (C2)		7	22,5%	2,25đ
	Bài 3: Công nghệ phổ biến	2(C 6,7)	1 (C8)		2 (3a, 3b)	1 (3c)	1 (3d)			1 (C3)	7	25,0%	2,50đ
	Bài 4: Một số công nghệ mới	2 (C9. 10)			2 (4a, 4b)	1 (4c)	1 (4d)			1 (C4)	6	22,5%	2,25đ

	Bài 5: Đánh giá công nghệ	1 (C1 1)	1(C 12)								1	7,5%	0,75đ
Tổng số lệnh hỏi		8	4	0	8	4	4	0	2	1	26	100%	10,0đ
Tổng số điểm		2	1	0	2	1	1		2	1			
Tỉ lệ điểm		30			40			30			30	40	30

2. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1

TT	Chương / Chủ đề	Nội dung / Đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá							
				TN 4 lựa chọn (MC)			TN Đúng/Sai (YN)			Tự luận (TL)	
				NB	TH	VD	NB	TH	VD	TH	VD
1	Chương I: Đại cương về công	Bài 1: Công nghệ và đời sống	Nhận biết: - Nêu được khái niệm khoa học, kỹ thuật, công nghệ và mối quan hệ giữa chúng. - Nêu được tác động của công nghệ đối với đời sống, tự nhiên và xã hội. Thông hiểu: - Phân biệt được mối quan hệ giữa khoa học, kỹ thuật và công nghệ. - Phân tích được các mặt tích cực và tiêu cực của công nghệ đối với tự nhiên và con người. Vận dụng: - Đánh giá được tác động thực tế của một sản phẩm công nghệ trong gia đình hoặc địa phương.	1 (C1)	1 (C2)		2 (1a, 1b)	1 (1c)	1 (1d)	1 (C1)	

2		Bài 2: Hệ thống kỹ thuật	Nhận biết: - Trình bày được khái niệm hệ thống kỹ thuật. - Nêu được cấu trúc cơ bản của một hệ thống kỹ thuật (Đầu vào, Bộ phận xử lý, Đầu ra). Thông hiểu: - Phân tích được chức năng của các bộ phận chính trong hệ thống kỹ thuật. - So sánh được hệ thống kỹ thuật mạch hở và hệ thống kỹ thuật mạch kín. Vận dụng: - Lập được sơ đồ khối giải thích nguyên lý hoạt động của một hệ thống kỹ thuật đơn giản trong đời sống.	2 (C3, 4)	1 (C5)		2 (2a, 2b)	1 (2c)	1 (2d)	1 (C2)	
3		Bài 3: Công nghệ phổ biến	Nhận biết: - Kể tên và nêu được bản chất của một số công nghệ phổ biến trong lĩnh vực luyện kim, cơ khí, điện, điện tử. Thông hiểu: - Phân biệt được các phương pháp gia công cơ khí (đúc, hàn, rèn, cắt gọt). - Trình bày được ứng dụng của công nghệ điện - điện tử trong đời sống và sản xuất. Vận dụng: - Phân tích và lựa chọn được công nghệ phổ biến phù hợp để chế tạo một sản phẩm kỹ thuật đơn giản.	2 (C6, 7)	1 (C8)		2 (3a, 3b)	1 (3c)	1 (3d)		1 (C3)
4		Bài 4: Một số công nghệ mới	Nhận biết: - Nêu được khái niệm và đặc điểm của một số công nghệ mới: Công nghệ nano, Công nghệ CAD/CAM/CNC, Công nghệ in 3D, AI, IoT. Thông hiểu: - Phân tích được ưu điểm và hạn chế của các	2,C (C9, 10)			2 (4a, 4b)	1 (4c)	1 (4d)		1 (C4)

			công nghệ mới so với công nghệ truyền thống. Vận dụng: - Đề xuất ứng dụng công nghệ mới (in 3D, AI, IoT) để giải quyết một bài toán thiết kế thực tế.									
5		Bài 5: Đánh giá công nghệ	Nhận biết: - Nêu được các tiêu chí cơ bản để đánh giá một công nghệ hoặc sản phẩm công nghệ (hiệu quả, chi phí, độ an toàn, tác động môi trường). Thông hiểu: - Giải thích được tầm quan trọng của việc đánh giá công nghệ trước khi đưa vào sản xuất và đời sống.	1 (C1 1)	1(C 12)							
Tổng số lệnh hỏi				8	4	0	8	4	4	2	1	